

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B3LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02105** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Kinh tế học vi mô**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403023041	Trần Thái Nguyệt Anh	22/12/2006			7	6	7.0	8.0			5.5		6.2
2	2253403023042	Trần Thị Mỹ Châu	24/04/2007			5	5	8.0	5.0			0.0	7.0	6.6
3	2253403023043	Phạm Hồng Quốc Đạt	17/01/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2253403023044	Thái Hoàn Tâm Doan	21/11/2007			9	8	10.0	5.0			5.5		6.4
5	2253403023045	Phạm Lê Giang	29/09/2007			7	9	9.0	8.0			8.0		8.1
6	2253403023046	Lê Huỳnh Bảo Hân	01/10/2007			6	9	10.0	9.0			8.0		8.3
7	2253403023047	Nguyễn Thành Huy Hoàng	01/09/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2253403023048	Nguyễn Thị Thùy Lam	21/07/2007			10	7	9.0	7.0			5.5		6.6
9	2253403023049	Trần Thanh Nam	09/07/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2253403023050	Lê Thị Kim Ngân	17/12/2007			5	10	5.0	7.0			7.0		6.8
11	2253403023051	Trần Ngọc Kim Ngân	12/05/2007			7	5	8.0	5.0			0.0	0.0	2.5
12	2253403023052	Phan Tuyết Ngọc	05/06/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2253403023053	Phan Thị Huỳnh Như	11/12/2007			8	10	10.0	7.0			7.5		8.0
14	2253403023054	Lâm Hoàng Kim Phụng	21/10/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2253403023055	Nguyễn Thị Ngọc Sang	03/10/2007			10	10	8.0	7.0			8.0		8.1
16	2253403023056	Trần Thị Thu Thảo	14/05/2007			6	8	5.0	5.0			4.0	0.0	4.7
17	2253403023057	Võ Thị Cẩm Tiên	25/11/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
18	2253403023058	Thân Thị Huyền Trân	01/01/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
19	2253403023059	Ngô Kim Vân	19/05/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
20	2253403023060	Nguyễn Ngọc Tường Vy	05/05/2007			9	10	9.0	7.0			5.0		6.4
21	2253403023061	Nguyễn Thị Ý	31/08/2006			5	9	9.0	6.0			6.5		6.8
22	2253403023062	Nguyễn Thị Kim Yến	19/04/2007			6	5	9.0	5.0			3.0	7.0	6.8
23	2253403023063	Huỳnh Sắc Như	13/12/2006			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 25 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Từ Cao Thanh Hà